

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

TỜ TRÌNH


V/v kế hoạch kinh doanh năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Hội đồng quản trị (HDQT) kính trình ĐHDCDTN năm 2024 xem xét, phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2024 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Khoản mục	Kế hoạch năm 2024
Tổng doanh thu	Tối thiểu 6.800 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	Tối thiểu 377 tỷ đồng
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu tối thiểu đạt	Tối thiểu 10%
Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	Tối thiểu 10%

(Chi tiết Kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử www.baominh.com.vn)

Kính trình ĐHDCD xem xét, thông qua./ 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỨC TỊCH
TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN
BẢO MINH
Đinh Việt Tùng



KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

(Tài liệu đính kèm Tờ trình DIHDCDTN v.v Kế hoạch kinh doanh năm 2024)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

I. KẾT QUẢ KINH DOANH CÁ NĂM 2023

I.1 – Tình hình kinh tế thế giới năm 2023

Năm 2023 là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế thế giới, với sự giảm sút cả tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư toàn cầu; trong khi nợ xấu tăng và lạm phát vẫn duy trì ở mức cao, gắn với những diễn biến căng thẳng của các xung đột địa chính trị và phân mảnh công nghệ, thời tiết cực đoan và dịch bệnh diện rộng...

Tăng trưởng chung của kinh tế thế giới sẽ đạt khoảng từ 2,5% GDP (theo tổ chức xếp hạng tín dụng quốc tế Fitch Ratings) đến 3% GDP (theo Quỹ Tiền tệ quốc tế - IMF và Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế - OECD), so với mức tăng 3,3 - 3,5% của năm 2022.

Về tổng thể, nền kinh tế toàn cầu năm 2023 vẫn bấp bênh trong bối cảnh chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chồng chéo, như đại dịch Covid-19, xung đột giữa Nga - Ukraine và chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển nhằm kiềm chế lạm phát và hướng tới tài chính công bền vững; xu hướng thu hẹp tiêu dùng và sụt giảm lượng đơn hàng xuất khẩu; những vấn đề về cơ cấu kinh tế và sự suy giảm mạnh thị trường bất động sản... Giá năng lượng cao và tăng lãi suất cùng với hoạt động kinh tế chậm lại ở các nền kinh tế phát triển có thể dẫn đến gia tăng các khoản nợ xấu, làm giảm giá trị tài sản dài hạn. Sự kết hợp giữa giá nhà giảm và thị trường việc làm yếu có thể làm tăng tình trạng vỡ nợ thế chấp, gây áp lực lên lợi nhuận của các ngân hàng, dẫn tới tăng chi phí đi vay và hạn chế dự địa dành cho chi tiêu ưu tiên và làm tăng nguy cơ khủng hoảng nợ.

I.2 – Bối cảnh kinh tế trong nước

Năm 2023, phát triển kinh tế- xã hội của Việt Nam diễn ra trong bối cảnh bất lợi cả từ bên ngoài (quốc tế, khu vực trên nhiều lĩnh vực cả kinh tế, chính trị, quân sự) và bên trong (những khó khăn lớn của một nền kinh tế mở phụ thuộc bởi bên ngoài, mới trải qua giai đoạn khủng hoảng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19), có ảnh hưởng tiêu cực đến chuỗi cung ứng, giá cả, an ninh năng lượng, an ninh lương thực bị đe dọa.

Mới đây Tổng cục Thống kê báo cáo về tình hình kinh tế – xã hội quý 4-2023 và năm 2023. Theo đó, GDP quý 4-2023 tăng 6,72% so với cùng kỳ năm 2022 và GDP cả năm 2023 tăng 5,05% so với năm 2022.

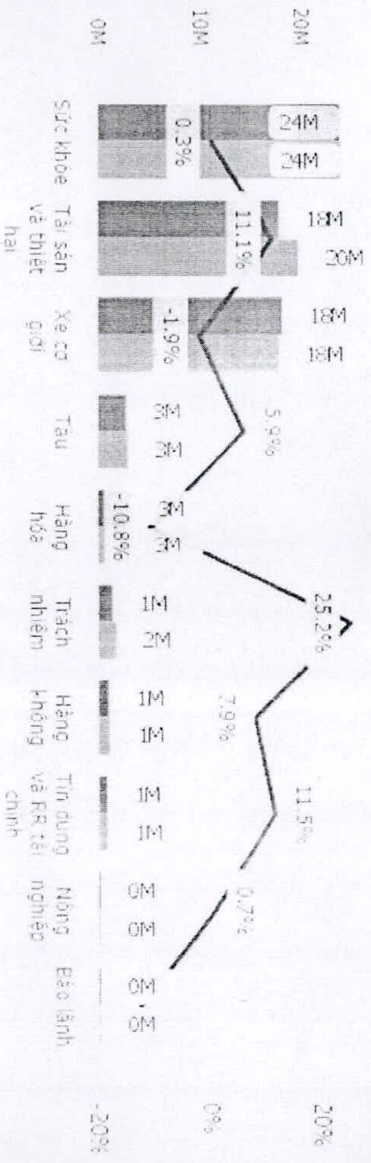
Tốc độ tăng trưởng GDP này không được như kỳ vọng nhưng cũng ở mức khá so với khu vực, tăng trưởng GDP bình quân giai đoạn 2010-2023 khoảng gần 6%.

I.3 – Tình hình thị trường bảo hiểm Việt Nam

Tính đến hết tháng 12 năm 2023, doanh thu thị trường bảo hiểm phi nhân thọ đạt 71.065 tỷ đồng, tăng trưởng 3%, bồi thường 23.907 tỷ đồng, tỷ lệ bồi thường 33.6% (chưa bao gồm dự phòng bồi thường).

Doanh thu - tăng trưởng theo nghiệp vụ (thị trường)

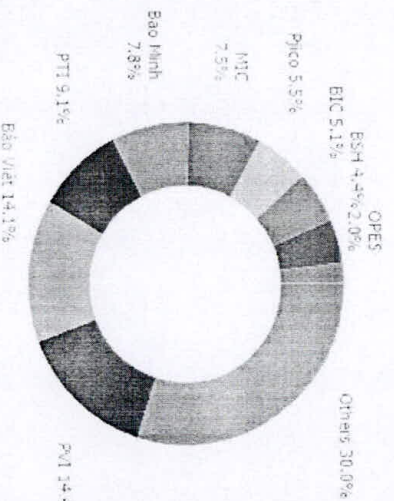
● 12T-2022 ● 12T-2023 — Tăng trưởng



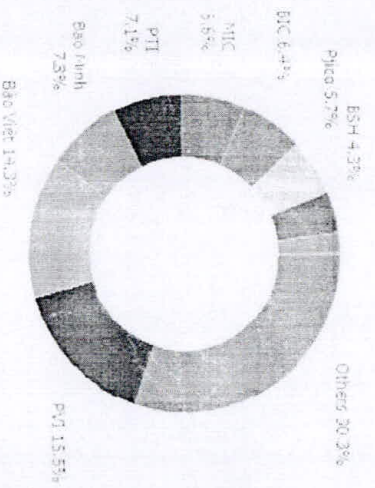
Về số liệu của các nghiệp vụ bảo hiểm chính như sau:

- Bảo hiểm sức khỏe doanh thu đạt 23.803 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 33.5%, tăng 0.3% so với cùng kỳ, bồi thường 8.236 tỷ đồng, tỷ lệ bồi thường 34.6%.
- Bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại kinh doanh doanh thu đạt 19.743 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 27.8%, tăng trưởng 11.1%, bồi thường 3.838 tỷ đồng, tỷ lệ bồi thường 19.4%.
- Bảo hiểm xe cơ giới doanh thu đạt 17.755 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 25% trong tổng doanh thu toàn thị trường, giảm 1.9% so với cùng kỳ, bồi thường 9.315 tỷ đồng, tỷ lệ bồi thường 52.5%.
- Bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự chủ tàu doanh thu đạt 2.968 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 4.2%, tăng trưởng 5.9%, bồi thường 1.059 tỷ đồng, tỷ lệ bồi thường 35.7%.
- Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển doanh thu đạt 2.841 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 4%, giảm 10.8% so với cùng kỳ, bồi thường 940 tỷ đồng, tỷ lệ bồi thường 33.1%.

Thị phần TOP @ 12 tháng 2022



Thị phần TOP @ 12 tháng 2023



- Về thị phần BHPNT, Bảo Minh giành lại vị trí thứ 3 từ PTI tương ứng với thị phần là 7,82%.

1.4 – Kết quả kinh doanh năm 2023 của Bảo Minh

Căn cứ vào số liệu báo cáo KQKD năm 2023 đã được kiểm toán năm 2023, kết quả kinh doanh của toàn hệ thống cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu đạt 6.630 tỷ đồng đạt 98,22% kế hoạch và tăng trưởng 5,03% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 376,2 tỷ, hoàn thành 100,33% kế hoạch và tăng trưởng 13,5% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN là: 329 tỷ đồng, tăng 16,72% so với cùng kỳ.
- ROE là 13,02% đạt 130,19% kế hoạch.

II. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

II.1 – Dự báo nền kinh tế Việt Nam 2024:

Báo cáo mới nhất của World Bank vừa đưa ra dự báo GDP toàn cầu năm 2024 có thể tăng 2,4%, đánh dấu năm thứ ba liên tiếp toàn cầu tăng trưởng chậm lại.

Ở châu Á, Nhật Bản, nền kinh tế tiên tiến lớn duy nhất chưa tăng lãi suất trong chu kỳ hiện tại, dự kiến sẽ tăng trưởng chậm lại từ 1,7% trong năm nay xuống 1,0% vào năm 2024 trước khi tăng lên 1,2% vào năm 2025.

Mỹ được dự báo tăng trưởng 1,6% năm nay, sau khi đạt 2,5% hồi 2023. Nền kinh tế lớn nhất thế giới chậm lại do chính sách tiền tệ thắt chặt vẫn còn gây tác động, trong khi tiết kiệm của hộ gia đình giảm.

Khu vực đồng euro âm ảm hơn, với tăng trưởng năm nay được dự báo 0,7%, sau khi giá năng lượng cao dẫn đến mức tăng trưởng chỉ 0,4% vào 2023. Các điều kiện tín dụng thắt chặt hơn triển vọng của khu vực này kém hơn dự báo World Bank đưa ra giữa năm ngoái.

Tăng trưởng của Trung Quốc cũng có thể giảm tốc còn 4,5% vào năm 2024, đánh dấu mức chậm nhất hơn ba thập kỷ, trừ những năm bị ảnh hưởng bởi Covid-19. Nền kinh tế lớn thứ hai thế giới đối diện với chỉ tiêu tiêu dùng yếu và bất động sản tiếp tục bất ổn. Ngoài ra, các vấn đề dài hạn như dân số già đi và nợ nần tăng làm hạn chế đầu tư.

Nhóm thị trường mới nổi và các nền kinh tế đang phát triển được dự báo tăng trưởng 3,9% trong 2024, giảm từ mức 4% vào 2023. World Bank cho rằng cách để thúc đẩy tăng trưởng, đặc biệt ở các thị trường mới nổi và các nước đang phát triển là đẩy nhanh đầu tư hàng năm khoảng 2.400 tỷ USD để chuyển đổi sang năng lượng sạch và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Nền kinh tế Việt Nam vừa có những thuận lợi rất cơ bản, vừa tiếp tục chịu “tác động tiêu cực kép” từ những yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập bên trong; thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, nhất là triển khai các giải pháp trong điều hành kinh tế vĩ mô, vừa phải kiểm soát lạm phát, vừa phải thúc đẩy tăng trưởng, khu vực doanh nghiệp tiếp tục khó khăn, tăng trưởng xuất nhập khẩu nhìn chung vẫn giảm, thu ngân sách nhà nước giảm; giải ngân vốn đầu tư công có chuyển biến tăng cả về tổng giá trị và tỷ lệ giải ngân nhưng vẫn chậm so với yêu cầu.

Nền kinh tế chủ yếu dựa vào vốn tín dụng ngân hàng nhưng hệ thống ngân hàng cũng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro về nợ xấu; rủi ro của hệ thống ngân hàng ngày càng gắn kết chặt chẽ với rủi ro của các tổ chức tài chính phi ngân hàng, thị trường chứng khoán và bất động sản; trong khi đó thị trường bất động sản, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp còn khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Với đà tăng trưởng chậm dần đều về cuối năm 2023 cũng như sự sụt giảm của nghiệp vụ BH Xe cơ giới (giảm 1.9%), BII Sức khỏe gần như không tăng trưởng (tăng 0.3%) và 2 sản phẩm này chiếm 58.5% doanh số toàn thị trường; cộng thêm ảnh hưởng của Nghị định 67 đến nghiệp vụ BH Cháy nổ bắt buộc (có thể giảm đến 25%).

Trong năm 2024, việc cơ chế quản lý của các cơ quan có thẩm quyền siết chặt hơn, đặc biệt đối với công tác khai thác bảo hiểm qua môi trường mạng, khai thác bảo hiểm qua kênh đại lý nói chung và đại lý tổ chức tín dụng nói riêng cũng sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới triển vọng tăng trưởng chung của thị trường.

II.2 - Định hướng xây dựng kế hoạch năm 2024

Bên cạnh những khó khăn chung của thị trường như đã trình bày, trong năm 2024, Bảo Minh sẽ còn đối mặt với một số khó khăn riêng, đặc biệt là việc cơ cấu lại nhóm nghiệp vụ Bảo hiểm con người trong đó nghiệp vụ BII Chăm sóc sức khỏe là nghiệp vụ kinh doanh không có hiệu quả trong năm 2023.

Vì vậy, HĐQT Bảo Minh đánh giá kế hoạch kinh doanh 2024 của Bảo Minh cũng cần thiết phải được xây dựng một cách thận trọng, tập trung vào gia tăng chất lượng dịch vụ, giảm thiểu các rủi ro, kiểm soát công nợ và chi phí, đảm bảo đạt hiệu quả, không chạy theo doanh thu bằng mọi giá, theo sát và đạt được mục tiêu như chiến lược kế hoạch 05 năm đã đề ra, HĐQT Bảo Minh trình ĐHĐCĐTN thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ số chính như sau:

- Đẩy mạnh khai thác các nghiệp vụ truyền thống tại các đơn vị thành viên và giảm thiểu sự phụ thuộc vào các khách hàng lớn. Cơ cấu lại nghiệp vụ Bảo hiểm Chăm sóc sức khỏe: giảm tỷ trọng của nghiệp vụ này trong nhóm nghiệp vụ Bảo hiểm con người và tăng tỷ trọng các nghiệp vụ Bảo hiểm con người truyền thống.
- Mục tiêu tăng trưởng doanh thu phí nhận Tái Bảo hiểm năm 2024: có tăng trưởng so với số thực hiện năm 2023.
- Mục tiêu về quản lý các khoản chi phí:
 - o Mục tiêu kiểm soát các khoản bồi thường: đặt mục tiêu tiết giảm tỷ lệ bồi thường đối với các nghiệp vụ so với năm 2023, đặt biệt là nghiệp vụ BII CSSK, nghiệp vụ XCG và nghiệp vụ TSKT.
 - o Kiểm soát tỷ lệ kết hợp (tỷ lệ bồi thường + tỷ lệ chi phí) ở mức không quá 96% trên tổng doanh thu phí BII giữ lại được hưởng của toàn Tổng công ty.
- Mục tiêu lợi nhuận: Lợi nhuận trước thuế phần đầu đạt được mức tương đương với số thực hiện năm 2023.

II.3 – Đề xuất cụ thể về kế hoạch năm 2024

Căn cứ chiến lược kinh doanh 5 năm (2021-2025) đã được ĐHĐCĐ thông qua,

Căn cứ vào các định hướng kế hoạch kinh doanh năm 2024, HĐQT Bảo Minh kính trình ĐHĐCĐTN xem xét và phê duyệt một số nội dung sau:

- ❖ Kế hoạch kinh doanh năm 2024 theo phương án như sau:

Khoản mục	TH 2023	KH 2024 đăng ký HDQT	Tỷ lệ tăng trưởng
Doanh thu phí BHG	5.559.730	5.824.500	104,76%
Doanh thu nhận tái BH	637.842	662.500	103,87%
Tổng doanh thu phí BHG và nhận TBH	6.197.572	6.487.000	104,67%
Doanh thu HDTC	425.519	313.000	73,56%
- Doanh thu đầu tư	412.096	300.000	72,80%
- Doanh thu cho thuê nhà BDS	13.423	13.000	96,85%
Doanh thu khác	7.029		
Tổng cộng doanh thu	6.630.121	6.800.000	102,56%

- Tổng doanh thu kế hoạch năm 2024 với số tuyệt đối là: tối thiểu 6.800 tỷ đồng (tăng trưởng 2,56%), trong đó:
 - Doanh thu BHG: 5.824,5 tỷ đồng
 - Doanh thu nhận tái BH: 662,5 tỷ đồng
 - Doanh thu HDTC & KD BDS đầu tư: 313 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2024: tối thiểu 377 tỷ đồng;
- ROE kế hoạch 2024: tối thiểu 10%;
- Tỷ lệ chia cổ tức: tối thiểu là 10%.

Kính trình DHDCĐ xem xét, thông qua./.

flh